TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/DS-ST
Ngày: 02/6/2022
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản và Hợp đồng góp hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đức

2. Bà Diệp Thị Thu Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thanh Thúy – Là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn: Bà Phan Thị Dáng Hương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 172/2021/TLST-DS ngày 07/12/2021 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản và Hợp đồng góp hụi" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2022/QĐXXST-DS ngày 25/4/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 86/2022/QĐ-ST ngày 13/5/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1970.

Địa chỉ: ấp V, xã V, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Thanh T – Văn phòng Luật sư Pthuộc Đoàn Luật sư An Giang.

- Bị đơn: bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

Nguyên đơn bà H, Luật sư Tùng có mặt. Bị đơn bà T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ H trình bày:

Bà là chủ hụi. Ngày 15/8/2018 bà tổ chức chơi dây hụi 5.000.000 đồng, một tháng xổ một lần, có 15 hụi viên tham gia với 15 phần, bà T tham gia một phần. Tuyến hốt lần thứ 3 vào ngày 18/10/2018 được 54.900.000 đồng (đã trừ tiền thảo 2.500.000 đồng). Sau khi hốt thì T không đóng lại hụi chết cho bà lần nào và còn thiếu 60.000.000 đồng (12 lần hụi không đóng). Dây hụi này đã mãn vào tháng 10/2019.

Ngày 09/02/2019 bà tiếp tục tổ chức dây hụi 5.000.000 đồng, một tháng xổ một lần, có 15 hụi viên tham gia với 15 phần, T tham gia một phần và hốt lần thứ 3 vào ngày 09/4/2019 được 54.300.000 đồng (đã trừ tiền thảo 2.500.000 đồng). Sau khi hốt T cũng không đóng hụi chết lần nào và còn thiếu 60.000.000 đồng (12 lần hụi không đóng). Dây hụi này mãn vào tháng 04/2020.

Ngoài ra, vào ngày 20/3/2019 T có mượn của bà số tiền 30.000.000 đồng để xoay sở làm ăn hẹn đến ngày 20/4/2019 trả nhưng đến nay vẫn chưa thanh toán khoản nợ này.

Ngày 20/11/2020, sau khi chốt lại số tiền hụi và tiền mượn thì T có ký tên vào tờ cam kết thừa nhận có nợ của bà tổng cộng tiền hụi và tiền mượn là 139.200.000 đồng và hẹn đến ngày 10/02/2021 trả dứt điểm nhưng đến nay vẫn chưa thực hiện.

Nay bà Nguyễn Thị Mỹ H yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim T phải trả số tiền hụi và tiền mượn tổng cộng là 139.200.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất theo quy định của pháp luật từ ngày 10/02/2021 cho đến nay.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà H xin được rút phần yêu cầu tính tiền lãi, các phần khác vẫn giữ nguyên.

- Trình bày của Luật sư Nguyễn Thanh T: Từ tờ cam kết có chữ ký của bà T có nội dung bà T thừa nhận có thiếu bà H tổng số tiền hụi và mượn 139.200.000 đồng. Tòa án cũng đã lấy lời khai của người làm chứng gồm các hụi viên có tham gia chơi hụi của bà H. Những người làm chứng đều biết việc bà T chơi hụi của bà H và có thiếu tiền hụi và tiền mượn của bà H. Từ những căn cứ trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015 buộc bà T phải trả cho bà H số tiền 139.200.000 đồng.

- Về phía bị đơn bà Nguyễn Thị Kim T: Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho bà T nhưng bà T từ chối ký nhận và từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay bà T vắng mặt và không có văn bản nào thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của bà H.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

+ Việc tuân theo pháp luật trong thời hạn chuẩn bị xét xử:

Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự. Xác định đúng mối quan hệ pháp luật, thụ lý và giải quyết đúng theo quy định tại Điều 28, 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình thụ lý hồ sơ Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ khi tiến hành lập hồ sơ, ban hành các thông báo, xác định đúng tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng và tống đạt, niêm yết cho đương sự theo quy định tại. Thời hạn chuẩn bị xét xử đúng theo Điều 203 và Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án.

+ Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Riêng bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do là không thực hiện đúng quy định tại khoản 1 Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự, tự từ bỏ quyền của mình.

+ Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 463, 466, 468, 471 Bộ luật tố tụng dân sự 2015:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn trả nguyên đơn số tiền vốn 139.200.000 đồng.

Đình chỉ phần yêu cầu tính lãi suất do nguyên đơn tự nguyện rút.

Bị đơn phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Nguyễn Thị Mỹ H có đơn khởi kiện yêu bà Nguyễn Thị Kim T phải trả số tiền hụi và tiền mượn tổng cộng 139.200.000 đồng. bà Nguyễn Thị Kim T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp B, xã T, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Xét, đây là quan hệ tranh chấp dân sự về Hợp đồng góp hụi và hợp đồng vay tài sản nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà T.

[3] Về nội dung tranh chấp, thấy:

Tại Tờ cam kết ngày 20/11/2020 có nội dung: bà T có chơi hụi của bà H và đã hốt hụi với số tiền không đóng 54.900.000 đồng và 54.300.000 đồng,

ngoài ra bà T còn mượn bà H số tiền 30.000.000 đồng và cam kết ngày 10/02/2021 sẽ trả dứt điểm. Tại biên bản lấy lời khai người làm chứng bà Đặng Thị H, Trần Thị Lệ T, Nguyễn Thị N đều khẳng định bà T có chơi hụi của bà H và đến nay còn thiếu tiền hụi.

Từ những căn cứ trên có thể khẳng định việc bà T chơi hụi và mượn tiền của bà H đến nay chưa trả là có thật nên việc khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền là có cơ sở.

Trong quá trình giải quyết vụ kiện Tòa án đã nhiều lần mời bà T đến để hòa giải, đối chiếu các khoản nợ với bà H nhưng bà T vắng mặt không lý do. Như vậy phía bà T không cung cấp chứng cứ nào để phủ nhận yêu cầu khởi kiện của bà H và đồng thời đến thời điểm này cũng không cung cấp được bất kỳ chứng cứ nào thể hiện đã thực hiện xong số nợ trên cho bà H. Việc bà T chơi hụi và mượn tiền của bà H nhưng không trả đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên yêu cầu khởi kiện của bà H là hoàn toàn có cơ sở và phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận buộc bà T có trách nhiệm trả cho bà H số tiền hụi và tiền vay là 139.200.000 đồng.

[4] Tại phiên tòa hôm nay phía nguyên đơn xin được rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu tính lãi suất. Xét thấy, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu tính lãi suất.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, khoản 1 Điều 466, Điều 471 Bộ luật dân sự 2015; Nghị định số 144/2006/NĐ- CP ngày 27/11/2006 của Chính Phủ qui định về họ, hụi, biêu, phường; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ H.

Buộc bà Nguyễn Thị Kim T có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ H số tiền tổng cộng là 139.200.000 đồn (một trăm ba mươi chín triệu hai trăm ngàn đồng).

Đình chỉ phần yêu cầu tính lãi suất của nguyên đơn.

2. Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị Kim T phải chịu 6.960.000 đồng (sáu triệu chín trăm sáu mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Nguyễn Thị Mỹ H không phải chịu án phí nên được hoàn lại 3.480.000 đồng (ba triệu bốn trăm tám mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008613 ngày 06/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bà Nguyễn Thị Mỹ H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị Kim T có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKS huyện Thoại Sơn;
- Chi Cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoài Lâm